

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/HS-ST

Ngày: 20/6/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Phương H**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Xuân Luyện**

Ông Đặng Anh H

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Mạnh Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 06 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2022/QĐXXST-HS ngày 06/6/2022 đối với các bị cáo:

1. LÊ VĂN N – sinh năm: 1993; HKTT: xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; Giới tính: N; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Lê Văn B (Chết) và con bà: Dương Thị N; TATS: Theo danh chỉ bản số 328 ngày 15/4/2022 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền sự, 03 tiền án:

Tiền sự: Ngày 25/8/2010, Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội ra Quyết định xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng tại Ninh Bình.

Tiền án:

- Bản án số 159/2014/HSST ngày 17/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2017.

- Bản án số 18/2019/HSST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp 352.000 đồng).

- Bản án số 109/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, Bắc Ninh xử 25 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của bản án số 18/2019/HSST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 31 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2021.

Bị cáo bị bắt ngày 17/01/2022 (Có mặt).

2. TRẦN VĂN CHIẾN – sinh năm: 1996; HKTT: xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; Giới tính: N; nghề nghiệp: Tự do; con ông Trần Văn N và bà Lê Thị Đ; TATS: Theo danh chỉ bản số 142 ngày 27/01/2022 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền sự, 02 tiền án:

Tiền sự: Năm 2015 và năm 2017 sử dụng trái phép chất ma túy Công an xã Kim Sơn, Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính.

Tiền án:

-Bản án số 109/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, Bắc Ninh xử phạt 19 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị án ra trại ngày 17/7/2020.

- Bản án số 197/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản bị chiếm đoạt 5.000.000 đồng). Bị án ra trại ngày 10/9/2021

Bị cáo bị bắt ngày 17/01/2022 (Có mặt).

3. NGUYỄN VĂN HIẾU – sinh năm: 1986; HKTT: xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; Giới tính: N; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị L; TATS: Theo danh chỉ bản số 141 ngày 27/01/2022 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền sự, 01 tiền án:

Tiền sự: Năm 2012 Cai nghiện bắt buộc tại cơ sở 03 Sóc Sơn - thành phố Hà Nội

Tiền án: Bản án số 65/2020/HSST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội và Bản án phúc thẩm số 510/2020/HSPT ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị án ra trại ngày 22/10/2021.

Bị cáo bị bắt ngày 17/01/2022 (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Đỗ Thị Thu H - SN: 1982

HKTT: xã Kim Sơn, Gia Lâm, Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h 30' ngày 17/01/2022, tổ công tác Y4 - 141 - CATP Hà Nội phối hợp với Công an phường Long Biên, Long Biên, Hà Nội làm nhiệm vụ tại tuyến đường Cổ Linh gần ngõ 216 Cổ Linh thuộc phường Long Biên, Long Biên, Hà Nội phát hiện Trần Văn C điều khiển xe máy Honda AirBlade mang BKS: 29F1 – ***** chở Lê Văn N ngồi giữa và Nguyễn Văn H ngồi sau cùng có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra Cơ quan Công an phát hiện bên trong túi áo khoác bên phải phía trước của N có 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, N, C và H khai nhận túi nilong chứa chất bột màu trắng là ma túy heroine của cả 3 cùng góp tiền đi mua về để sử dụng chung. Tang vật thu giữ của N: 01 túi nilong bên trong có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 29F1-36272, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastell, 01 điện thoại di động OPPO màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 740/KLGD-PC09 ngày 24/1/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng (để trong túi nilong) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,302 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên, Lê Văn N, Trần Văn C và Nguyễn Văn H khai nhận:

Khoảng 15h ngày 17/01/2022, Lê Văn N điều khiển xe máy Honda AirBlade BKS: 29F1-***** đi đến đầu làng Linh Quy Bắc, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội để gặp C và H. Tại đây, N rủ C và H góp tiền mua ma túy về sử dụng chung, H và C đồng ý. H góp 200.000 đồng đưa cho N rồi cả ba cùng nhau đi đến khu vực đầu cầu Chương Dương, Long Biên, Hà Nội tìm mua ma túy. Khi đến đầu cầu Chương Dương, N góp thêm 100.000 đồng rồi đưa cho C đi mua ma túy. C cầm tổng cộng là 300.000 đồng rồi điều khiển xe máy của N đi đến khu vực gầm cầu Long Biên, quận Long Biên gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. C cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe máy về đón N và H. Sau đó, cả ba cùng nhau đi tìm nơi sử dụng ma túy. Trên đường đi C đưa gói ma túy cho N, N cất gói ma túy vào túi áo khoác

bên phải phía trước của mình đang mặc. Khi N, C và H đi đến gần ngõ 216 Cổ Linh thuộc phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang trong túi áo khoác bên phải N đang mặc có 01 gói ma túy Heroine. Sau đó, cơ quan Công an lập biên bản thu giữ, niêm P tang vật rồi đưa N, C và H về trụ sở để làm rõ.

Cáo trạng số: 126/CT-VKS ngày 31 - 05 - 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Lê Văn N và Trần Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249, truy tố Nguyễn Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Lê Văn N và Trần Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo vi phạm vào điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS; Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với các bị cáo Lê Văn N và Trần Văn C.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo N mức án từ **05 năm 06 tháng** đến **06 năm** tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo C mức án từ **05 năm 06 tháng** đến **06 năm** tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo H mức án từ **26** đến **30** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 0,302 gam ma túy Heroine.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastell, 01 điện thoại di động OPPO màu xanh.

- Đối với chiếc xe máy Honda Airblade BKS: 29F1 – ***** qua xác minh thể hiện chiếc xe máy này có đăng ký chính chủ là anh Phạm Văn P (SN: 1983, HKTT: Thụy Khuê – Tây Hồ – Hà Nội. Tháng 12/2016, anh P mua chiếc xe trên của 01 người không nhớ tên tuổi với giá 28.000.000 đồng rồi làm thủ tục sang tên đăng ký chính chủ tên mình. Đến tháng 2/2019, anh P bán lại chiếc xe máy trên cho thợ buôn xe với giá 20.000.000 đồng. Đến tháng 4/2019, chị Đỗ Thị Thu H (là chị họ của Lê Văn N) mua lại chiếc xe trên của thợ buôn xe ở khu vực Cầu Giấy, Hà Nội. Chị H thường xuyên sử dụng chiếc xe máy trên để đi làm hàng ngày. Ngày 16/01/2022, Lê Văn N mượn chị H chiếc xe máy trên để đi lại, việc N tàng trữ trái phép chất ma túy chị H không biết. Qua tra cứu, chiếc xe máy Honda Airblade BKS: 29F1 – ***** không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tổ tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h30' ngày 17/01/2022, tại khu vực vực đường Cổ Linh gần ngõ 216 Cổ Linh thuộc phường Long Biên, Long Biên, Hà Nội, các bị cáo Lê Văn N, Trần Văn C và Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,302 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng chung

nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Y4 - 141 – Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Long Biên, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của các bị cáo Lê Văn N và Trần Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song với nhu cầu của bản thân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo Lê Văn N có 01 Tiền sự: Ngày 25/8/2010, Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội ra Quyết định xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 18 tháng theo luật định tiền sự của bị cáo đã hết thời hiệu. 03 Tiền án: Bản án số 159/2014/HSST ngày 17/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp tài sản. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2017. Bản án số 18/2019/HSST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 109/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, Bắc Ninh xử 25 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của bản án số 18/2019/HSST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 31 tháng tù. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2021.

Nhân thân của bị cáo Trần Văn C có 01 Tiền sự: Năm 2015 và năm 2017 sử dụng trái phép chất ma túy Công an xã Kim Sơn, Gia Lâm, Hà Nội xử phạt hành chính bị cáo chưa nộp phạt nên tiền sự của bị cáo chưa hết thời hiệu. 02 Tiền án: Bản án số 159/2014/HSST ngày 17/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp tài sản. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2017. Bản án số 18/2019/HSST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 109/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, Bắc Ninh xử 25 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của bản án số 18/2019/HSST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 31 tháng tù. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2021.

Các tiền án của bị cáo Lê Văn N và Trần Văn C theo luật định chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết cấu thành tội danh theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn H có 01 Tiền sự: Năm 2012 Cai nghiện bắt buộc tại cơ sở 03 thành phố Hà Nội theo luật định tiền sự này của bị cáo đã hết thời hiệu; 01 Tiền án: Bản án số 65/2020/HSST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội và Bản án phúc thẩm số 510/2020/HSPT ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị án ra trại ngày 22/10/2021 nên tiền án này của bị cáo chưa được xóa nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng TNHS theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,302 gam ma túy Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Lê Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastell, 01 điện thoại di động OPPO màu xanh do không liên quan đến tội phạm.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho C ở khu vực gầm cầu Long Biên, C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của của người này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda Airblade BKS: 29F1 – *****, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị H là chủ sở hữu hợp pháp. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn N, Trần Văn C và Nguyễn Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Văn N 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2022.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn C 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,302 gam ma túy Heroine

(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo PH nhập vật chứng ngày 27/04/2022).

- Cho thi hành trả lại bị cáo Lê Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastell, 01 điện thoại di động OPPO màu xanh.

(Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/6/2022)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương H